

Số: **241/2022/QĐST-HNGĐ**

Gò Công Tây, ngày 29 tháng 7 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 237/2022/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 7 năm 2022, giữa:

- *Nguyên đơn*: Ông **Phạm Chí T** - sinh năm 1975.

Địa chỉ: Khu phố 6, thị trấn V, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị đơn*: Bà **Lê Thị Kim C** - sinh năm 1974.

Địa chỉ: Khu phố 6, thị trấn V, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 7 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 7 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Phạm Chí T và bà Lê Thị Kim C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tình cảm: Ông Phạm Chí T và bà Lê Thị Kim C thuận tình ly hôn.

- Về con chung:

+ Giao cháu Phạm Lê Thiên P - sinh ngày 02/7/2013 cho bà C tiếp tục nuôi dưỡng. Ông T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

+ Đối với cháu Phạm Lê Nhật M - sinh ngày 05/12/1996 đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông T được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai có quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí: Ông T tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ông đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0006300 ngày 08/7/2022 của C cục Thi hành án dân sự huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang nên hoàn lại cho ông T số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện GCT;
- C cục THADS huyện GCT;
- UBND thị trấn V, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Tám